

Số: 116 /QĐ-QLTTTQ

Tuyên Quang, ngày 17 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra chuyên đề đối với các cơ sở
kinh doanh dịch vụ thẩm mỹ, chăm sóc sắc đẹp (Spa)
của Cục Quản lý thị trường tỉnh Tuyên Quang**

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27/5/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường; Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10/12/2021 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30/9/2020 của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 3695/QĐ-BTC ngày 11/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu của Cục Quản lý thị trường tỉnh Tuyên Quang trực thuộc Tổng Cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông báo kết luận cuộc họp giao ban tháng 8 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ tháng 9 năm 2024 của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ tình hình thị trường, yêu cầu về công tác quản lý thị trường đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ thẩm mỹ, chăm sóc sắc đẹp (Spa) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch kiểm tra chuyên đề đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ thẩm mỹ, chăm sóc sắc đẹp (Spa) của Cục Quản lý thị trường tỉnh Tuyên Quang kèm theo Quyết định này.

Kế hoạch kiểm tra chuyên đề được gửi cho các tổ chức, cá nhân được kiểm tra theo Kế hoạch thay cho thông báo (không bao gồm Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp, Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng Phòng Thanh tra - Pháp chế, Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường trực thuộc và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Tuyên Quang; (để B/cáo)
- Tổng cục QLTT;
- Sở Y tế; (để P/hợp)
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Cục QLTT;
- Tổ chức, cá nhân tại Điều 1 (để T/báo);
- Như Điều 3 (để T/hiện);
- Niêm yết tại trụ sở cơ quan QLTT;
- Đăng tải trên trang thông tin điện tử của Cục QLTT Tuyên Quang;
- Lưu: VT, NVTH.

CỤC TRƯỞNG



Lê Mạnh Thao

KẾ HOẠCH

Kiểm tra chuyên đề đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ thẩm mỹ, chăm sóc sắc đẹp (Spa) của Cục Quản lý thị trường tỉnh Tuyên Quang

(Ban hành theo Quyết định số: 16/QĐ-QLTTTQ ngày 17/10/2024
của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Tuyên Quang)

I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Căn cứ

- Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);
- Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường số 11/2016/UBTVQH13 ngày 08 tháng 3 năm 2016;
- Căn cứ Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27/5/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;
- Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục các hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường; Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2020/TT-BCT;
- Căn cứ Quyết định số 3695/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ Công Thương Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Tuyên Quang trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;
- Căn cứ tình hình thị trường, yêu cầu về công tác quản lý thị trường đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ thẩm mỹ, chăm sóc sắc đẹp (Spa) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Cục Quản lý thị trường tỉnh Tuyên Quang xây dựng Kế hoạch kiểm tra chuyên đề đối với các cơ sở hoạt động kinh doanh dịch vụ thẩm mỹ, chăm sóc sắc đẹp (Spa) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2024, nội dung cụ thể như sau:

2. Mục đích

Tăng cường kiểm tra việc chấp hành các quy định của Nhà nước trong hoạt động kinh doanh dịch vụ thẩm mỹ, chăm sóc sắc đẹp (Spa) trên địa bàn; nhằm giữ vững kỷ luật, kỷ cương của pháp luật, đưa các hoạt động này vào nề nếp. Đồng thời phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật; chấn chỉnh và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong hoạt động kinh doanh dịch vụ

vụ thẩm mỹ, chăm sóc sắc đẹp (Spa) trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật của các cơ sở kinh doanh dịch vụ thẩm mỹ, chăm sóc sắc đẹp (Spa) trên địa bàn. Trên cơ sở đó, tuyên truyền và hướng dẫn các cơ sở thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động kinh doanh dịch vụ làm đẹp, phát huy những mặt tích cực của các tổ chức, cá nhân; chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót, xử lý nghiêm các vi phạm.

- Hoạt động kiểm tra phải đảm bảo đúng trình tự, thủ tục kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật; việc đánh giá, kết luận kiểm tra phản ánh thực tế khách quan, trung thực và đảm bảo công bằng; công tác kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tránh chồng chéo, gây phiền hà, trở ngại cho các tổ chức, cá nhân trong công tác kiểm tra.

- Thông qua công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định của pháp luật trong quá trình kinh doanh dịch vụ thẩm mỹ, chăm sóc sắc đẹp (Spa); báo cáo kết quả kiểm tra theo quy định.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI GIAN VÀ ĐỊA BÀN TRIỂN KHAI

1. Đối tượng

Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ thẩm mỹ, chăm sóc sắc đẹp (Spa) trên địa bàn toàn tỉnh (*Danh sách các cơ sở kinh doanh dịch vụ làm đẹp kiểm tra kèm theo Kế hoạch*).

2. Nội dung kiểm tra

- Kiểm tra về thủ tục giấy tờ liên quan đến hoạt động kinh doanh: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

- Kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ mỹ phẩm; hóa đơn liên quan đến hàng hoá mỹ phẩm; nhãn hàng hoá, hạn sử dụng của mỹ phẩm.

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ và bán theo giá niêm yết.

3. Thời gian thực hiện: Từ ngày 18/10/2024 đến hết ngày 30/11/2024 (kể cả ngày nghỉ và ngoài giờ hành chính khi cần thiết theo yêu cầu nhiệm vụ).

4. Địa bàn thực hiện kiểm tra: Trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

III. CÁC VĂN BẢN ÁP DỤNG TRONG XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).
2. Luật Doanh nghiệp 2020.
3. Nghị định 01/2021/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp.

4. Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp, điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

5. Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

6. Nghị định số 87/2024/NĐ-CP ngày 12/7/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong quản lý giá.

7. Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyên giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

8. Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa. Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa.

9. Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

10. Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp năm 2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Tuyên Quang.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Đội Quản lý thị trường

- Thực hiện công tác kiểm tra đảm bảo đúng đối tượng kiểm tra và thời gian theo kế hoạch.

- Phối hợp với các ngành chức năng trên địa bàn, các phòng chuyên môn của Cục Quản lý thị trường (khi cần thiết).

2. Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ

2.1. Phòng Tổ chức - Hành chính:

Căn cứ chế độ tài chính hiện hành, tham mưu cho lãnh đạo Cục về kinh phí phục vụ công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường của các Đội Quản lý thị trường trong việc thực hiện Kế hoạch.

2.2. Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp:

- Hướng dẫn, hỗ trợ nghiệp vụ các Đội Quản lý thị trường trong tổ chức, thực hiện, áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật, thiết lập hồ sơ vụ việc và xử lý vi phạm theo quy định; tham mưu Cục trưởng ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các vụ việc vi phạm hành chính vượt quá thẩm quyền xử phạt của Đội trưởng.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện kế hoạch các Đội Quản lý thị trường và tổng hợp báo cáo theo quy định.

2.3. Phòng Thanh tra - Pháp chế:

Kịp thời cập nhật, rà soát, cung cấp các văn bản quy phạm pháp luật làm cơ sở cho việc áp dụng trong quá trình kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính; tham mưu giúp Lãnh đạo Cục QLTT giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có).

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các Đội Quản lý thị trường có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch ngay sau khi kết thúc Kế hoạch kiểm tra chuyên đề hoặc báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu) về Cục Quản lý thị trường tỉnh Tuyên Quang (qua Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp) để tổng hợp báo cáo Tổng cục và báo cáo Lãnh đạo Cục QLTT.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc phản ánh về Cục Quản lý thị trường để được hướng dẫn thực hiện./.

TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TỈNH TUYÊN QUANG

PHỤ LỤC

Danh sách tổ chức, cá nhân được kiểm tra theo Kế hoạch chuyên đề đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ thẩm mỹ, chăm sóc sắc đẹp (Spa) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang
(kèm theo Quyết định số **MM6** /QĐ-QLTTTQ ngày **17** /10/2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Tuyên Quang)

TT	Tên cá nhân, tổ chức	Nhóm đối tượng kiểm tra	Số GCNĐK...../MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan, đơn vị QLTT thực hiện	Cơ quan, tổ chức, cá nhân phối hợp
1	Hộ KD Phạm Huyền Nhung	Dịch vụ chăm sóc da	15A8009117	SN 118, đường Bình Thuận, tổ 12, phường Tân Quang, Thành phố Tuyên Quang.	Đội QLTT số 1	
2	Hộ KD Phạm Thị Hà	Dịch vụ chăm sóc da	15A8006937	Tổ 15, phường Minh Xuân, Thành phố Tuyên Quang.	Đội QLTT số 1	
3	Hộ KD Nguyễn Thị Thu Huyền	Dịch vụ Spa làm đẹp	15A8011549	Khu Vincom, phường Tân Quang, Thành phố Tuyên Quang.	Đội QLTT số 1	
4	Hộ KD Quan Thị Lâm	Dịch vụ thẩm mỹ	15A8009874	Khu Vincom, phường Tân Quang, Thành phố Tuyên Quang.	Đội QLTT số 1	
5	Hộ KD Vũ Thị Dung (Hương Ly)	Dịch vụ Spa làm đẹp	15A8009234	Số nhà 27, Khu Vincom, phường Tân Quang, Thành phố Tuyên Quang.	Đội QLTT số 1	
6	Hộ KD Trần Thị Toàn (Toàn Spa)	Dịch vụ chăm sóc da cơ bản	15A8010789	Số nhà 26, tổ 15, phường Minh Xuân, Thành phố Tuyên Quang.	Đội QLTT số 5	
7	Hộ KD Vũ Thị Loan	Viện thẩm mỹ chăm sóc da cơ bản	15A8009805	Số nhà 77, tổ 12, phường Phan Thiết, Thành phố Tuyên Quang.	Đội QLTT số 5	
8	Hộ KD Nguyễn Ngọc Linh	Dịch vụ Spa chăm sóc da cơ bản	15A8011460	Số nhà 105, Tuệ Tĩnh, phường Phan Thiết, Thành phố Tuyên Quang.	Đội QLTT số 5	



9	Hộ KD Cao Thị Minh Nguyệt	Dịch vụ chăm sóc da cơ bản	15A8010808	Số nhà 141 đường Tân Hà, tổ 12, phường Minh Xuân, Thành phố Tuyên Quang.	Đội QLTT số 5	
10	Hộ KD Lê Tiến Thành	Dịch vụ thẩm mỹ không dùng phẫu thuật	15A8010624	Số nhà 448,tổ 2, phường Phan Thiết, Thành phố Tuyên Quang.	Đội QLTT số 5	
11	Hộ KD Nguyễn Khuyên	Dịch vụ chăm sóc da	15E8005600	Xóm Lập Thành, Mỹ Bằng, Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.	Đội QLTT số 5	
12	Hộ KD Đặng Hồng Quảng	Dịch vụ làm đẹp	15D8002569	Tổ dân phố Cầu Mới, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, Tỉnh Tuyên Quang	Đội QLTT số 2	
13	Hộ KD Lâm Thị Hương	Dịch vụ làm đẹp	15D8004079	Thôn Loa, xã Thành Long, Huyện Hàm Yên, Tỉnh Tuyên Quang.	Đội QLTT số 2	
14	Hộ KD Nguyễn Oanh	Dịch vụ làm đẹp, thẩm mỹ	15D8002301	Tổ Vĩnh Hưng, thị trấn Vĩnh Lộc, Huyện Chiêm Hóa, Tỉnh Tuyên Quang.	Đội QLTT số 2	
15	Hộ KD Phạm Thị Loan	Dịch vụ Spa	15F800101196	Tổ dân phố Quyết Tiến, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.	Đội QLTT số 3	
16	Hộ KD Trần Thị Minh Huệ	Dịch vụ Spa	15F800101308	Tổ dân phố Tân Bắc, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.	Đội QLTT số 3	
17	Hộ KD Nguyễn Thu Trang	Dịch vụ Spa	15F8009619	Tổ dân phố Tân Phúc, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.	Đội QLTT số 3	

